

Số: /SGDDĐT-GDTrH,GDTrX  
V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 đối với giáo dục dân tộc

Bắc Giang, ngày tháng năm 2023

Kính gửi:

- Phòng GDĐT huyện, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở.

Thực hiện Công văn số 4891/BGDĐT-GDDT ngày 03/8/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 đối với giáo dục dân tộc; Quyết định số 1143/QĐ-UBND ngày 04/8/2023 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, Sở GDĐT hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 đối với giáo dục dân tộc, cụ thể như sau:

#### **A. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG**

Triển khai cụ thể và có hiệu quả Công văn số 4891/BGDĐT-GDDT ngày 03/8/2023 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 đối với giáo dục dân tộc (*kèm theo*) phù hợp với đặc điểm của từng đơn vị. Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, thực hiện tốt chính sách đối với người dạy, người học, cơ sở giáo dục vùng dân tộc thiểu số, miền núi (DTTS, MN); thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục vùng DTTS, MN; tiếp tục đổi mới, tăng cường, đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác quản lý, hoạt động dạy và học, công tác thông tin, truyền thông về GDDT.

#### **B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

##### **I. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC VÙNG DTTS, MN**

##### **1. Quy hoạch mạng lưới trường, lớp; nâng cao chất lượng giáo dục trẻ em, học sinh DTTS ở các cấp học vùng DTTS, MN**

Thực hiện quy hoạch mạng lưới các cơ sở giáo dục vùng DTTS, MN hợp lý, phù hợp với quy hoạch và điều kiện thực tế tại địa phương đảm bảo nguyên tắc có lộ trình cụ thể, thuận lợi cho việc học tập của học sinh, gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; khắc phục tình trạng nhiều điểm trường lẻ, trường học có quy mô nhỏ để tập trung đầu tư nguồn lực đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục.

Nâng cao chất lượng giáo dục trẻ em, học sinh, học viên DTTS ở vùng DTTS, MN theo các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024

đối với các cấp học của Sở GDĐT<sup>1</sup>.

## **2. Nâng cao chất lượng giáo dục trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT), trường phổ thông dân tộc bán trú (PTDTBT)**

### **2.1. Công tác tuyển sinh**

Đối với các trường PTDTNT: Tuyển sinh đầu vào cấp trung học cơ sở theo hình thức xét tuyển, căn cứ học bạ cấp tiểu học; tuyển sinh đầu vào cấp trung học phổ thông theo hình thức xét tuyển, căn cứ điểm thi tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông công lập. Các đơn vị tăng cường tổ chức tuyên truyền, giới thiệu thông tin về nhà trường đến học sinh DTTS bằng nhiều hình thức khác nhau; thực hiện công tác tuyển sinh theo đúng quy chế tuyển sinh hiện hành<sup>2</sup> và các chỉ tiêu tuyển sinh được giao, bảo đảm tuyển chọn những học sinh ưu tú của các DTTS; tuyển thẳng học sinh các DTTS rất ít người ở tất cả các khu vực.

Đối với các trường PTDTBT: Tuyển sinh đầu vào cấp trung học cơ sở theo hình thức xét tuyển, căn cứ học bạ cấp tiểu học. Phòng GDĐT các huyện Sơn Động, Lục Ngạn chỉ đạo, hướng dẫn các trường PTDTBT tổ chức xét tuyển theo quy định, đảm bảo khách quan, công bằng.

### **2.2. Nâng cao chất lượng dạy và học**

#### **a. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục**

Thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học theo các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT<sup>3</sup> phù hợp với điều kiện của từng nhà trường, địa phương, đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

Tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh, phù hợp đối tượng học sinh DTTS. Đổi mới kiểm tra, đánh giá gắn với lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới<sup>4</sup>.

Tổ chức khảo sát, phân loại năng lực học tập của học sinh ngay từ đầu năm

<sup>1</sup> Công văn số 1385/SGDĐT-GDMN ngày 29/8/2023 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2023-2024; Công văn số 1348/SGDĐT-GDTH-CTTT ngày 23/8/2023 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 đối với Giáo dục tiểu học; Công văn số 1338/SGDĐT-GDTrH,GDTrH,GDTrH,GDTrH ngày 22/8/2023 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2023-2024; Công văn số 1270/SGDĐT-GDTrH,GDTrH,GDTrH,GDTrH ngày 11/8/2023 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình GDTrH cấp THPT năm học 2023-2024; Công văn số 1266/SGDĐT-GDTrH&GDTrH,GDTrH,GDTrH ngày 11/8/2023 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 đối với GDTrH.

<sup>2</sup> Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú; Chỉ thị số 733/CT-BGDĐT ngày 10/5/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh thực hiện quy định liên quan đến bỏ sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy khi thực hiện THPT, dịch vụ công trong lĩnh vực giáo dục; Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

<sup>3</sup> Công văn số 1385/SGDĐT-GDMN ngày 29/8/2023 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2023-2024; Công văn số 1348/SGDĐT-GDTH-CTTT ngày 23/8/2023 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 đối với Giáo dục tiểu học; Công văn số 1338/SGDĐT-GDTrH,GDTrH,GDTrH,GDTrH ngày 22/8/2023 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2023-2024; Công văn số 1270/SGDĐT-GDTrH,GDTrH,GDTrH,GDTrH ngày 11/8/2023 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình GDTrH cấp THPT năm học 2023-2024; Công văn số 1266/SGDĐT-GDTrH&GDTrH,GDTrH,GDTrH ngày 11/8/2023 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 đối với GDTrH.

<sup>4</sup> Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT quy định về đánh giá học sinh THCS và THPT.

học để xây dựng kế hoạch dạy học, phụ đạo, bồi dưỡng phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, đúng đối tượng học sinh.

#### b. Tổ chức các hoạt động giáo dục đặc thù

Tăng cường giáo dục nâng cao nhận thức của học sinh về chủ trương, đường lối, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước, về bản sắc văn hóa và truyền thống tốt đẹp của các dân tộc Việt Nam; nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền và phổ biến giáo dục pháp luật cho học sinh.

Xây dựng kế hoạch giáo dục linh hoạt; tích hợp các chuyên đề dạy học, hoạt động giáo dục phù hợp với học sinh DTTS, MN. Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật cho học sinh thông qua các hoạt động giáo dục. Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học, giáo dục học sinh tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết, giúp đỡ nhau trong học tập và sinh hoạt. Thực hiện hiệu quả công tác tư vấn tâm lý, công tác xã hội cho học sinh; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và địa phương trong quản lý, giáo dục học sinh, đặc biệt quan tâm đến đối tượng học sinh bán trú nhỏ tuổi sớm xa gia đình; tăng cường an ninh, an toàn trường học.

Kết hợp tốt việc tổ chức dạy học, quản lý, nuôi dưỡng học sinh nội trú và hoạt động tự học của học sinh. Thành lập các tổ học sinh tự quản để phối hợp với cán bộ, giáo viên đảm bảo an ninh, trật tự, xây dựng nếp sống văn minh khu nội trú. Hướng dẫn học sinh nội trú biết tự tổ chức nơi ăn ở sạch sẽ, gọn gàng, hợp vệ sinh; tập trung hướng dẫn, giúp đỡ học sinh đầu cấp làm quen với môi trường sinh hoạt và học tập mới. Tổ chức tốt hoạt động lao động sản xuất cải thiện điều kiện ăn, ở, học tập của học sinh. Phối hợp với các cơ sở y tế địa phương chủ động, tích cực phòng chống dịch bệnh và các tình huống bất thường khác.

Đẩy mạnh triển khai mô hình giáo dục nhà trường gắn với thực tiễn sản xuất kinh doanh của địa phương; tiếp tục tổ chức tốt các hoạt động giáo dục hướng nghiệp - dạy nghề truyền thống phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức và kỹ năng về khởi nghiệp để thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp cho học sinh trong các trường PTDTNT cấp THPT.

Tăng cường và nâng cao hiệu quả các hoạt động giáo dục ý thức bảo lưu, bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống của các DTTS; hoạt động khởi nghiệp trên cơ sở khai thác các giá trị văn hóa dân tộc. Lồng ghép, tổ chức thi các trò chơi dân gian, thi hát các làn điệu dân ca các DTTS trong những ngày lễ lớn. Tổ chức giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao giữa các trường PTDTNT, PTDTBT trên địa bàn tỉnh<sup>5</sup>.

### **3. Bảo tồn tiếng dân tộc thiểu số**

Tăng cường tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên và học sinh về việc bảo tồn tiếng dân tộc, gìn giữ bản sắc văn hóa các DTTS;

---

<sup>5</sup> Giao trường PTDTNT tỉnh chủ trì, xây dựng kế hoạch, phối hợp với các trường PTDTNT, BT tổ chức chương trình và báo cáo Sở GDĐT.

Tiếp tục duy trì, đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả hoạt động các mô hình câu lạc bộ hát, nói tiếng dân tộc; thành lập các lớp học tiếng DTTS tùy điều kiện từng nhà trường và nhu cầu của học sinh, nhằm củng cố vốn ngôn ngữ và văn hóa các DTTS trên địa bàn.

Tiến hành rà soát, thống kê số lượng học sinh theo từng dân tộc; giáo viên người DTTS; giáo viên người DTTS sử dụng thành thạo tiếng dân tộc; rà soát cơ sở vật chất để chuẩn bị những điều kiện thực hiện Đề án “Bảo tồn, phát huy tiếng DTTS” của Ban Dân tộc tỉnh<sup>6</sup>; chủ động tổ chức dạy học tiếng DTTS trong các nhà trường đảm bảo hài hòa, phù hợp thực tế nhà trường.

#### **4. Tăng cường tiếng Việt cho học sinh DTTS**

Tiếp tục tổ chức thực hiện Quyết định số 5066/QĐ-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT; Công văn số 1949/BGDĐT-GDTH ngày 13/5/2021 về việc triển khai các hoạt động tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng DTTS; Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 02/4/2022 của UBND tỉnh về kế hoạch giai đoạn 2 thực hiện Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non và HS tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025” trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ; Kế hoạch số 14/KH-SGDĐT ngày 21/02/2017 của Sở GDĐT về việc thực hiện Đề án tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng DTTS giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025.

Các đơn vị chủ động rà soát, bổ sung cơ sở vật chất, đồ dùng, thiết bị dạy học, tài liệu, học liệu; bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên, nâng cao chất lượng hoạt động tăng cường tiếng Việt cho trẻ em, học sinh DTTS. Đổi mới nội dung, phương pháp, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền về việc tăng cường tiếng Việt cho trẻ em, học sinh DTTS. Phối hợp với các tổ chức đoàn thể hỗ trợ các bậc phụ huynh trong việc tăng cường tiếng Việt cho trẻ em, học sinh DTTS qua việc tạo cơ hội, môi trường giao tiếp, tham gia vào các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và các hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm...

Quan tâm xây dựng môi trường giao tiếp, giao lưu tiếng Việt trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học vùng DTTS, MN; hướng dẫn các cơ sở giáo dục trung bày sản phẩm học tập của trẻ em, học sinh trong không gian lớp học theo góc, theo chủ đề; tổ chức các hoạt động học thông qua trò chơi, các hoạt động trải nghiệm, các Hội thi tạo điều kiện cho trẻ em, học sinh DTTS được tiếp xúc, giao lưu và thường xuyên nói tiếng Việt.

Tích cực phối hợp giữa nhà trường với phụ huynh học sinh trong việc tạo môi trường giao tiếp bằng tiếng Việt và kèm cặp trẻ em, học sinh DTTS nói, phát âm bằng tiếng Việt cho trẻ tại gia đình. Khuyến khích cộng đồng nơi trẻ em, học sinh DTTS sinh sống tăng cường nói tiếng Việt trong giao tiếp, đặc biệt là đối với trẻ em chưa ra trường, lớp mầm non để trẻ được làm quen với tiếng Việt.

Làm tốt công tác tuyên truyền, vận động cha mẹ người DTTS quan tâm đưa

---

<sup>6</sup> Quyết định số 537/QĐ-UBND ngày 11/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề cương nhiệm vụ và dự toán xây dựng “Đề án bảo tồn, phát huy tiếng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bắc Giang”.

trẻ đến trường, nhằm nâng cao và giữ vững tỷ lệ huy động trẻ DTTS trong độ tuổi ra lớp, học 2 buổi/ngày để trẻ có thời gian, cơ hội được tăng cường tiếng Việt.

## **II. THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC VÙNG ĐỒNG BÀO DTTS, MN**

### **1. Thực hiện các chế độ, chính sách hiện hành**

Phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, trẻ em, học sinh ở vùng DTTS, MN, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, học sinh các trường PTDTNT, PTDTBT<sup>7</sup>.

Các trường PTDTNT, PTDTBT, các cơ sở giáo dục vùng DTTS, MN tổng hợp, phân tích kết quả đầu ra và quá trình phát triển của học sinh được thụ hưởng chính sách dân tộc, trên cơ sở đó đưa ra các giải pháp khắc phục hạn chế, khó khăn và đề xuất, kiến nghị với các cấp có thẩm quyền bổ sung, điều chỉnh chính sách phù hợp điều kiện thực tế.

### **2. Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025**

Tập trung triển khai thực hiện Tiểu dự án 1 - Dự án 5 thuộc Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội của vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (sau đây gọi tắt là Chương trình) theo Kế hoạch của UBND tỉnh và các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT<sup>8</sup> với các nội dung cơ bản:

- Tập huấn nghiệp vụ nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên các trường PTDTNT, trường PTDTBT, trường phổ thông có học sinh ở bán trú theo hướng dẫn tại nội dung số 2, Mục 4, Phần I, Công văn số 1856/BGDĐT-GDDT ngày 26/4/2023; Công văn số 1399/BGDĐT-GDDT ngày 30/3/2023 của Bộ GD&ĐT về việc triển khai thực hiện Tiểu dự án 1 - Dự án 5 thuộc Quyết định số 1719/QĐ-TTg năm 2023.

- Tập huấn giáo viên cốt cán và toàn bộ giáo viên tham gia dạy lớp xóa mù chữ về hướng dẫn thực hiện Chương trình xóa mù chữ ở vùng DTTS, MN và tổ

<sup>7</sup> Chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021; chính sách đối với học sinh các trường PTDTNT và trường DBĐH theo Thông tư số 109/2009/TTLT-BTC-BGDĐT; chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở thôn, xã đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016; chính sách đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên DTTS rất ít người theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017; chính sách học bổng khuyến khích học tập, học bổng chính sách cho học sinh, sinh viên theo quy định tại Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020; chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo và chính sách đối với giáo viên mầm non theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020; chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động công tác ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn quy định tại Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019...

<sup>8</sup> Kế hoạch số 379/KH-UBND ngày 21/6/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN tỉnh Bắc Giang năm 2023; Công văn số 1156/SGDĐT-KHTC ngày 12/8/2022 triển khai thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 5 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021-2025.

chức triển khai các lớp xóa mù chữ cho người dân được tham gia lớp học theo kế hoạch năm 2023 và cả giai đoạn.

- Các cơ sở giáo dục được thụ hưởng Chương trình rà soát cơ sở vật chất hiện có, lập danh mục, đề xuất mua sắm bổ sung trang thiết bị phục vụ chuyển đổi số giáo dục phục vụ giảng dạy và học tập.

### **III. TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ GDĐT**

Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp quản lý, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các nhà trường trong xây dựng chương trình, kế hoạch giáo dục đảm bảo phù hợp với vùng DTTS, MN. Coi trọng quản lý chất lượng, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, lấy hiệu quả công việc làm tiêu chí đánh giá, xếp loại người đứng đầu và đơn vị. Tăng cường nền nếp, kỉ cương, dân chủ trong các cơ sở giáo dục. Đẩy mạnh chuyển đổi số ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý giáo dục.

Chỉ đạo các đơn vị tích cực tham mưu với Sở GDĐT, cấp ủy, chính quyền địa phương về phát triển giáo dục và đào tạo ở vùng DTTS, MN. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về giáo dục dân tộc của nhà trường, địa phương theo các cấp học và theo từng DTTS. Thực hiện tốt công tác thông tin, báo cáo đáp ứng có chất lượng, kịp thời các văn bản chỉ đạo về GDĐT.

Tăng cường kiểm tra các trường PTDTNT, PTDTBT và các cơ sở giáo dục vùng DTTS, MN về các lĩnh vực: quản lý dạy học, hoạt động ngoài giờ lên lớp; quản lý tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc học sinh nội trú, bán trú; thực hiện chế độ, chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý, trẻ em và học sinh; việc thực hiện quy chế dân chủ, công khai đối với cơ sở giáo dục.

Phòng GDĐT các huyện Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam và Yên Thế phân công cán bộ đặc trách theo dõi lĩnh vực GDĐT.

### **IV. ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC TRUYỀN THÔNG TRONG LĨNH VỰC GDĐT**

Tiếp tục tổ chức quán triệt, tuyên truyền các chủ trương chính sách về đổi mới GDĐT, đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất đảm bảo thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới; các chủ trương, chính sách mới về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS, MN, trong đó có các định hướng, nhiệm vụ và giải pháp về đổi mới GDĐT.

Chủ động, kịp thời xử lý các vấn đề truyền thông liên quan đến giáo dục dân tộc của nhà trường và địa phương; cung cấp thông tin và thường xuyên phối hợp với các cơ quan báo chí Trung ương, địa phương tuyên truyền về GDĐT, các hoạt động, phong trào thi đua của ngành, các điển hình tiên tiến, giúp dư luận xã hội hiểu rõ những chủ trương đổi mới, những thành công và khó khăn, bất cập, từ đó định hướng dư luận và kịp thời điều chỉnh trong công tác quản lý, chỉ đạo, tạo sự đồng thuận trong xã hội.

Nâng cao nhận thức, kỹ năng, nghiệp vụ thông tin, tuyên truyền; kỹ năng phát ngôn, cung cấp thông tin, trả lời phóng viên báo chí cho cán bộ quản lý, giáo viên và cán bộ phụ trách công tác GDĐT.

### **C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Trên cơ sở những nội dung hướng dẫn trên đây, căn cứ vào tình hình cụ thể của địa phương, các đơn vị xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở GDĐT (phòng GDTrH,GDTX) để được hướng dẫn giải quyết./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Các trường Cao đẳng, Trung cấp nghề dạy Chương trình GDTX cấp THPT (phối hợp t/h);
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Các phòng thuộc Sở GDĐT;
- Lưu: VT, GDTrH,GDTX.D. Hùng

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Bạch Đăng Khoa**